

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Phạm Thị Khánh Thiện**

Hội thẩm nhân dân: Ông **Đinh Ngọc Phú**.

Bà **Ngô Thị Thời**.

- Thư ký phiên tòa: Ông **Nguyễn Xuân Bốn** - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Bà **Đỗ Văn Anh**- Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 7 năm 2021, tại trụ sở, Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 11/2021/TLST-ST ngày 08 tháng 02 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 81/2021/QĐXXST- HS ngày 05 tháng 7 năm 2021; đối với bị cáo:

Nguyễn Xuân Tr, sinh năm 1989, ĐKKHKT và chỗ ở: Thôn N, xã Q, huyện T, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Ph, sinh năm 1962 và con bà Lê Thị H, sinh năm 1961; Có vợ là Nguyễn Thị L, sinh năm 1988; Có 02 con, lớn sinh năm 2015, nhỏ sinh năm 2019; Tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giam từ ngày 24/6/2021 theo quyết định bắt tạm giam của Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương. Có mặt tại phiên tòa.

*** Người làm chứng:**

1. Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1998.

Địa chỉ: Thôn N, xã Q, huyện T, tỉnh Hải Dương.

2. Anh Đỗ Chí T, sinh năm 1989.

Địa chỉ: Thôn Đ, Phường C, thị xã T, tỉnh B.

3. Anh Nguyễn Th, sinh năm 1986.

Địa chỉ: Số 9, phố T, thị trấn T, huyện T, tỉnh Hải Dương.

(Những người làm chứng vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đầu tháng 4/2018, Nguyễn Xuân Tr và vợ là chị Nguyễn Thị L sinh năm 1998 ở thôn N, xã Q, huyện T, tỉnh Hải Dương mua xe ô tô nhãn hiệu Chevrolet màu đen biển số 34A-238.23, số máy 8D4172440276, số khung 7551HH948816, số loại: ORLAND mục đích chở khách và cho thuê xe tự lái. Ngày 10/5/2018, Tr thế chấp xe ô tô tại Ngân hàng Tiên Phong địa chỉ số 535 Kim Mã, phường Ngọc Khánh, quận Ba Đình, Hà Nội trong thời hạn 3 năm. Ngân hàng giao cho Tr quản lý, sử dụng xe ô tô và đăng ký xe bản photo còn đăng ký xe bản gốc do ngân hàng giữ.

Khoảng tháng 6/2019, khi Tr đang làm việc ở thị xã T, B, Tr khai có cho một người tên là T1 (chưa xác định được họ, tuổi, địa chỉ) thuê chiếc xe ô tô biển số 34A-238.23 để tự lái nhưng sau đó không thấy T1 trả xe. Tháng 7/2019, có người giới thiệu làm ở quán cầm đồ ở thị trấn Chờ, Yên Phong, Bắc Ninh gọi điện thoại (không xác định được số điện thoại) cho Tr thông báo xe ô tô biển số 34A-238.23 đang cầm cố ở quán, đề nghị đến chuộc xe. Do không có tiền nên Tr nhờ anh Nguyễn Hải A sinh năm 1967 ở phố Thịnh Lang, phường Đình Bảng, thị xã Từ Sơn, Bắc Ninh chuộc hộ xe với số tiền 242.000.000đ. Sau khi lấy được xe về do chưa có tiền trả anh Hải A nên Tr nhờ anh Đỗ Chí T sinh năm 1989 ở phường Ch, thị xã T, Bắc Ninh trả hộ để chuộc xe về. Anh T đồng ý và thỏa thuận sau khi trả tiền cho anh Hải A thì Tr giao xe ô tô cho anh T sử dụng trong thời hạn 1 năm, khi nào Tr trả tiền thì anh T sẽ trả xe. Tr đồng ý.

Đầu tháng 10/2020, anh T bảo Tr trả tiền nhưng Tr không có tiền nên anh Tuấn bảo Trường làm thủ tục thanh lý bán xe cho anh T. Do giấy tờ xe ô tô của Tr đang do Ngân hàng Tiên Phong quản lý nên ngày 06/10/2020 khi đang ở nhà ở thôn N, xã Q, huyện T, tỉnh Hải Dương, Tr sử dụng điện thoại lên mạng xã hội facebook tìm và thuê một người đàn ông (chưa xác định được họ tên, tuổi, địa chỉ) làm đăng ký xe ô tô giả với số tiền 3.000.000đ. Tr gọi điện qua zalo bảo anh Tuấn chụp ảnh đăng kiểm xe ô tô biển số 34A-238.23 gửi cho Tr qua mạng zalo để Trường lấy thông tin liên quan đến xe ô tô, sau đó Tr gửi thông tin qua facebook cho người làm giả. Khoảng 9 giờ ngày 09/10/2020, người đàn ông làm giả gọi điện qua facebook cho Tr hẹn 10 giờ ra trước cổng bưu điện thị trấn T, huyện T, Hải Dương để lấy chứng nhận đăng ký xe ô tô giả. Khoảng 10h cùng ngày, Tr đến trước cổng bưu điện thị trấn T, huyện T, Hải Dương gặp một người đàn ông giao hàng nhanh (chưa xác định được tên tuổi, địa chỉ) đưa cho Tr 01 hộp giấy bên trong có 01 chứng nhận đăng ký xe ô tô giả số 032440 mang tên Nguyễn Xuân Tr, Tr đưa cho người đàn ông số tiền 3.000.000đ. Sáng ngày 9/10/2020, Tr, anh T, chị L đến Phòng công chứng Nguyễn Th ở thị trấn T, Hải Dương để làm thủ tục hợp đồng công chứng bán xe cho anh T. Khoảng 16h45' cùng ngày, Tr cùng anh T đi taxi (chưa xác định được hãng xe) đến Phòng cảnh sát giao thông Công an tỉnh Hải Dương để làm thủ tục sang tên chiếc xe ô tô biển số 34A-238.23 cho anh T. Sau khi tiếp nhận hồ sơ, chị Nguyễn Thị Cẩm L – cán bộ làm thủ tục

đăng ký thuộc Phòng PC08 Công an tỉnh Hải Dương nghi ngờ giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô giả, không do cơ quan có thẩm quyền cấp nên đã lập biên bản vụ việc, thu giữ 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 032440 nhãn hiệu Chevrolet loại xe ô tô con, màu đen, số máy 8D4172440276, số khung 7551HH948816 biển số 34A-238.23 mang tên Nguyễn Xuân Tr địa chỉ N, Q, T, Hải Dương, nơi cấp: Phòng cảnh sát giao thông Công an tỉnh Hải Dương, ngày cấp 07/5/2018. Sau đó chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an TP. Hải Dương để điều tra theo thẩm quyền.

Kết luận giám định số 83/KLGD ngày 04/11/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương: Chứng nhận đăng ký xe ô tô số 032440 cần giám định là chứng nhận giả, giả toàn phần cả phôi, hình dấu, chữ ký.

Quá trình điều tra Nguyễn Xuân Tr đã khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Tại bản cáo trạng số 15/CT-VKSTPHD ngày 02/02/2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương truy tố Nguyễn Xuân Tr về tội « Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức»; tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan tổ chức” quy định tại khoản 1 Điều 341 của Bộ luật hình sự .

Tại phiên tòa bị cáo Tr khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị:

* **Về tội danh:** Đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Nguyễn Xuân Tr phạm tội Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức; tội Sử dụng tài liệu giả của cơ quan tổ chức quy định tại khoản 1 Điều 341 của Bộ luật hình sự.

* **Về hình phạt chính:** Áp dụng khoản 1 Điều 341; điểm i, s, t khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự 2015.

- Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân Tr từ 09 tháng đến 12 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 24/6/2021.

* **Hình phạt bổ sung:** Do bị cáo nghề nghiệp không ổn định và không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

* **Về xử lý vật chứng:** Đối với 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 032440 giả được lưu trong hồ sơ vụ án

* **Án phí:** Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Luật phí và lệ phí, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án, buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và kết quả đã được tranh tụng tại phiên tòa, Tòa án nhận định

nghư sau:

[1] Về tố tụng: Các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan và người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố, chuẩn bị xét xử vụ án đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự và không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về các hành vi, quyết định tố tụng đó. Vì vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan và người tiến hành tố tụng đó thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy có đủ cơ sở kết luận: Do không có tiền để trả cho anh Đỗ Chí T nên ngày 06/10/2020, tại nhà của Nguyễn Xuân Tr ở thôn N, xã Q, huyện T, tỉnh Hải Dương, qua sử dụng mạng xã hội facebook Tr đã thuê 01 người đàn ông (chưa xác định được họ tên, tuổi, địa chỉ) làm giả 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 032440 nhãn hiệu Chevrolet loại xe ô tô con, màu đen, số máy 8D4172440276, số khung 7551HH948816 biển số 34A-238.23 mang tên Nguyễn Xuân Tr địa chỉ N, Q, T, Hải Dương với giá 3.000.000 đồng. Tr gửi thông tin của Tr cho người làm giả qua mạng Facebook. Sáng ngày 09/10/2020 Tr nhận được chứng nhận đăng ký giả từ một người đàn ông giao hàng nhanh và Tr đưa cho người này 3.000.000 đồng. Sau đó Tr cùng anh T, chị L (vợ Tr) đến Phòng công chứng Nguyễn Th làm Hợp đồng công chứng bán xe cho anh T. Khoảng 16h45' ngày 09/10/2020, Trường mang giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô giả trên đến Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Hải Dương làm thủ tục sang tên chiếc xe ô tô cho anh Đỗ Chí T thì bị phát hiện lập biên bản vụ việc, thu giữ vật chứng. Như vậy hành vi của bị cáo Tr đã cấu thành Tội Làm giả tài liệu của cơ quan tổ chức và tội Sử dụng tài liệu giả của cơ quan tổ chức theo quy định tại khoản 1 Điều 341 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên hành vi làm giả và sử dụng tài liệu giả của bị cáo Tr là một chuỗi hành vi được quy định trong cùng một điều luật nên bị cáo chỉ phải chịu một tội Làm giả tài liệu của cơ quan tổ chức; sử dụng tài liệu giả của cơ quan tổ chức và chịu một mức hình phạt. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật áp dụng là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm vào trật tự quản lý hành chính của Nhà nước về con dấu, tài liệu, gây dư luận xấu trong nhân dân, thể hiện ý thức coi thường pháp luật. Tuy nhiên trong quá trình giải quyết vụ án bị cáo đã bỏ trốn gây khó khăn cho công tác xét xử của tòa án vì vậy cần xử lý nghiêm đối với bị cáo để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[3]. Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và xử lý đối với bị cáo:

Về nhân thân, tình tiết tăng nặng: Bị cáo có nhân thân tốt, không phải chịu tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đã tích cực phối hợp với cơ quan điều tra trong việc phát hiện tội phạm và người phạm tội, sau khi bỏ trốn đã ra đầu thú nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s, t khoản 1 khoản 2 Điều 51 BLHS như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát và làm căn cứ giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

Bị cáo thực hiện hai hành vi phạm tội do vậy cần buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tại trại giam mới đủ tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo có hoàn cảnh khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 032440 giả được lưu trong hồ sơ vụ án.

[6] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

[7] Vấn đề khác: Đối với người đàn ông được Tr thuê làm đăng ký xe ô tô giả, người đàn ông giao cho Tr đăng ký xe ô tô giả, quá trình xác minh chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, khi có căn cứ sẽ xử lý sau là phù hợp.

Đối với người tên T1 mà Trường khai có thuê xe ô tô của Tr sau đó không trả xe mà mang đi cầm cố, quá trình xác minh chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên Cơ quan điều tra chưa có đủ căn cứ xử lý nên sẽ tiếp tục xác minh sau là phù hợp.

Đối với công chứng viên Nguyễn Th làm thủ tục hợp đồng công chứng; chị Nguyễn Thị L ký hợp đồng bán xe không biết Tr làm đăng ký xe ô tô giả nên không đề cập xử lý là phù hợp.

Đối với anh Đỗ Chí T, quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã nhiều lần triệu tập đến làm việc để làm rõ các vấn đề liên quan nhưng anh T vắng mặt, đi đâu làm gì chính quyền địa phương, gia đình không nắm được, cũng như chưa xác định được xe ô tô biển số 34A-238.23 hiện đang ở đâu. Cơ quan CSĐT Công an TP. Hải Dương đã có Quyết định tách vụ án hình sự số 01 ngày 14/01/2021 để tiếp tục xác minh và xử lý sau là phù hợp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Khoản 1 Điều 341; điểm i, s, t khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự 2015. Điều 136, Điều 331, Điều 333 BLTTHS năm 2015, Luật phí và lệ phí, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ

Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Xuân Tr phạm Tội Làm giả tài liệu của cơ quan tổ chức; tội Sử dụng tài liệu giả của cơ quan tổ chức.

2. Xử phạt: bị cáo Nguyễn Xuân Tr 12 (mười hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 24/6/2021.

3. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Xuân Tr phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (16/7/2021).

Nơi nhận:

- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- VKSND thành phố Hải Dương;
- Trại tạm giam- Công an tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan THAHS - Công an TP Hải Dương;
- Cơ quan THAHS - Công an tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan CSĐT - Công an TP Hải Dương;
- Chi cục THADS thành phố Hải Dương;
- Bị cáo;
- Lưu VP, hồ sơ vụ án.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Khánh Thiện